

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức người dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Nam năm 2023

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định về quản lý cán bộ, công chức và người quản lý doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu thuộc UBND tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3161/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt chỉ tiêu, lộ trình tuyển dụng công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2022 - 2025;

Thực hiện Công văn số 1849-CV/BTCTU ngày 02/11/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án tuyển dụng công chức, viên chức; Thông báo số 108-TB/BCSD ngày 26/10/2022 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh tại phiên họp ngày 24/10/2022;

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức người dân tộc thiểu số năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng công chức người dân tộc thiểu số có trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm thực hiện đạt mục tiêu Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển dụng công chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chỉ tiêu biên chế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm về số lượng, chất lượng; đúng đối tượng, cơ cấu, đủ điều kiện và tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch công chức cần tuyển dụng.

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan, cạnh tranh và đúng pháp luật.

II. CHỈ TIÊU, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO CẦN TUYỂN:

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng công chức người dân tộc thiểu số của tỉnh Quảng Nam năm 2023 là: 16 chỉ tiêu *(có Phụ lục kèm theo)*.

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀ ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

1. Đối tượng

Người dân tộc thiểu số có nguyện vọng vào làm việc tại các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện thuộc tỉnh Quảng Nam.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

a) Người dân tộc thiểu số có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có bằng tốt nghiệp trung cấp, đại học trở lên có chuyên ngành đào tạo, chứng chỉ đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Phiếu đăng ký dự tuyển và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển vào chỉ tiêu cần tuyển tại Mục II của Kế hoạch này nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Thông báo tuyển dụng của Sở Nội vụ. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng.

- Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời gian nộp Phiếu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình; trường hợp khai không đúng thông tin, giả mạo văn bằng, chứng chỉ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và hủy bỏ kết quả tuyển dụng; trường hợp đã có quyết định tuyển dụng, công chức sẽ bị hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển đang là công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; người làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã; sĩ quan và quân nhân chuyên nghiệp trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân Việt Nam nếu đăng ký dự tuyển phải được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi người dự tuyển đang công tác có văn bản đồng ý (*nộp kèm theo Phiếu đăng ký dự tuyển*).

b) Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển kèm theo: 03 (ba) ảnh màu 4cm x 6cm (*thời gian chụp trong vòng 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển; ghi rõ họ, tên, ngày tháng năm sinh của thí sinh vào mặt sau ảnh*); 03 (ba) phong bì có dán tem, ghi rõ họ, tên, địa chỉ và số điện thoại của người dự tuyển tại trụ sở Sở Nội vụ (*địa chỉ: tầng 6, số 159b Trần Quý Cáp, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam*).

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng công chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng

Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại các điểm a, b, c của khoản này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TUYỂN DỤNG

Việc tuyển dụng công chức được thực hiện theo hình thức thi tuyển với 02 vòng như sau:

1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên giấy

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 03 phần

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc. Thời gian thi 30 phút.

Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

b) Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

- Dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

c) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

d) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a khoản 1 Mục này; nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở

lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định tại khoản 2 Mục này.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Hình thức thi: thi viết.

c) Thang điểm: 100 điểm.

d) Thời gian thi: 180 phút.

V. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC; TRƯỜNG HỢP HỦY QUYẾT ĐỊNH TUYỂN DỤNG VÀ BỔ SUNG NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức

Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 quy định tại khoản 2 Mục IV Kế hoạch này đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 4 Mục III Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm tuyển dụng.

c) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 quy định tại khoản 2 Mục IV Kế hoạch này cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 4 Mục III Kế hoạch này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định người trúng tuyển theo thứ tự sau:

- Người có thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội làm công việc có yêu cầu trình độ đào tạo chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển nhiều hơn.

- Người dự tuyển có trình độ cao hơn về chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;

- Người có bằng tốt nghiệp có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển lấy theo thứ tự xếp loại: xuất sắc, giỏi, khá, trung bình khá, trung bình;

- Người có kết quả điểm học tập (ở trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển) trung bình chung toàn khoá cao hơn (điểm trung bình chung do cơ sở đào tạo xác nhận).

d) Người không trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức không được bảo lưu kết quả tuyển dụng cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

2. Trường hợp hủy quyết định tuyển dụng

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức sẽ thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

3. Trường hợp bổ sung người trúng tuyển

Trường hợp người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng (đảm bảo quy định tại khoản 1 mục V kế hoạch này) thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển, nếu không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển theo thứ tự sau:

- Người có thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội làm công việc có yêu cầu trình độ đào tạo chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển nhiều hơn.

- Người dự tuyển có trình độ cao hơn về chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;

- Người có bằng tốt nghiệp có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển lấy theo thứ tự xếp loại: xuất sắc, giỏi, khá, trung bình khá, trung bình;

- Người có kết quả điểm học tập (ở trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển) trung bình chung toàn khóa cao hơn (điểm trung bình chung do cơ sở đào tạo xác nhận).

VI. THỜI GIAN TỔ CHỨC VÀ KINH PHÍ TUYỂN DỤNG

1. Thời gian tổ chức tuyển dụng: dự kiến trong tháng 5 năm 2023, thời gian cụ thể sẽ thông báo sau.

2. Kinh phí tuyển dụng

- Việc thu phí tuyển dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Trường hợp thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển và đã nộp phí tuyển dụng nhưng không dự tuyển thì sẽ không được hoàn trả lại phí tuyển dụng. Trường hợp thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển và đã nộp phí tuyển dụng sẽ được hoàn trả phí tuyển dụng tại Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam.

- Kinh phí tổ chức tuyển dụng công chức do UBND tỉnh cấp theo quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng công chức

- Thành lập các bộ phận giúp việc để tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng.
- Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định.
- Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận kết quả tuyển dụng.
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức tuyển dụng.

2. Sở Nội vụ

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức, Ban Giám sát kỳ tuyển dụng công chức theo quy định.

- Là cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng công chức; tham mưu giúp Hội đồng tuyển dụng công chức tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng; có trách nhiệm thông báo chỉ tiêu, điều kiện đăng ký dự tuyển; thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, phí tuyển dụng; thời gian, địa điểm tổ chức các vòng thi tuyển, xét tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Lập dự toán kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Quyết định tuyển dụng sau khi Chủ tịch UBND tỉnh công nhận kết quả.

- Tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Hội đồng tuyển dụng công chức giao trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng.

3. Sở Tài chính

Có trách nhiệm thẩm định dự toán kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Trường Đại học Quảng Nam

Phối hợp với Sở Nội vụ, Hội đồng tuyển dụng công chức bố trí cán bộ, viên chức, cơ sở vật chất, trang thiết bị hỗ trợ tổ chức thành công kỳ tuyển dụng.

5. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Nội vụ, Hội đồng tuyển dụng công chức và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo vệ an ninh, trật tự để kỳ tuyển dụng được tổ chức trật tự, an toàn theo quy định của pháp luật.

6. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện có liên quan phối hợp chặt chẽ với Hội đồng tuyển dụng công chức và Sở Nội vụ trong việc triển khai Kế hoạch này.

7. Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm thông báo công khai Kế hoạch này để các đối tượng được biết và đăng ký dự tuyển.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức tuyển dụng công chức người dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Nam năm 2023. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Nam;
- Đài PTTH Quảng Nam;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, NCKS (A).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh

Phụ lục**NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH QUẢNG NAM NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số #sovb/KH-UBND ngày #nbh tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

STT	Lĩnh vực	Cơ quan có nhu cầu tuyển dụng	Tên phòng, ban thuộc cơ quan có nhu cầu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ tối thiểu	Ngành, chuyên ngành đào tạo cần tuyển
TỔNG CỘNG						16		
1	Dân tộc	Ban Dân tộc	Phòng Chính sách và Tuyên truyền	Theo dõi chính sách dân tộc	Chuyên viên	1	Đại học	Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kinh tế xây dựng
2	Đất đai	UBND huyện Đông Giang	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quản lý đất đai, đo đạc bản đồ và biến đổi khí hậu	Chuyên viên	1	Đại học	Quản lý đất đai
3	Giáo dục	UBND huyện Nam Trà My	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quản lý giáo dục Mầm non - Y tế học đường	Chuyên viên	1	Đại học	Giáo dục Mầm non
4	Giáo dục	UBND huyện Nam Trà My	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quản lý giáo dục Tiểu học, hoạt động ngoài giờ lên lớp	Chuyên viên	1	Đại học	Giáo dục Tiểu học
5	Kế toán	UBND huyện Phước Sơn	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Kế toán	Kế toán viên	1	Đại học	Kế toán; Kiểm toán; Tài chính
6	Kinh tế, hạ tầng	UBND huyện Đông Giang	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Quản lý về thương mại - dịch vụ, khoa học và công nghệ	Chuyên viên	1	Đại học	Kinh tế; Công nghệ sinh học; Quản lý khoa học và công nghệ
7	Lao động và Xã hội	UBND huyện Nam Giang	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quản lý về lao động, việc làm, dạy nghề và giảm nghèo bền vững	Chuyên viên	1	Đại học	Công tác xã hội; Kinh tế lao động
8	Lao động và Xã hội	UBND huyện Nam Trà My	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quản lý bảo vệ và chăm sóc trẻ em; bình đẳng giới	Chuyên viên	1	Đại học	Nhóm ngành kinh tế, kế toán, kỹ thuật, công tác xã hội, hành chính, luật
9	Ngoại vụ	UBND huyện Nam Giang	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Theo dõi công tác ngoại vụ, biên giới kiêm lễ tân đối ngoại	Chuyên viên	1	Đại học	Luật

STT	Lĩnh vực	Cơ quan có nhu cầu tuyển dụng	Tên phòng, ban thuộc cơ quan có nhu cầu tuyển dụng	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ tối thiểu	Ngành, chuyên ngành đào tạo cần tuyển
10	Thông tin	UBND huyện Nam Giang	Phòng Văn hóa - Thông tin	Quản lý thông tin - truyền thông	Chuyên viên	1	Đại học	Quản lý thông tin và truyền thông
11	Thông tin	UBND huyện Phước Sơn	Phòng Văn hóa - Thông tin	Theo dõi, quản lý thông tin và truyền thông	Chuyên viên	1	Đại học	Công nghệ thông tin
12	Văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Phòng Quản lý văn hóa	Quản lý về văn hóa	Chuyên viên	1	Đại học	Lịch sử; Nhân học; Khảo cổ học; Dân tộc học
13	Văn phòng	UBND huyện Nam Giang	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Tiếp công dân	Chuyên viên	1	Đại học	Luật
14	Văn phòng	UBND huyện Nam Trà My	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Hành chính tổng hợp	Chuyên viên	1	Đại học	Tài chính - Ngân hàng; Kinh tế phát triển; Quản lý nhà nước; Hành chính học; Hành chính công; Chính sách công; Quản trị văn phòng
15	Văn thư	UBND huyện Đông Giang	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Văn thư - Lưu trữ	Văn thư viên	1	Đại học	Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ học; Lưu trữ học và quản trị văn phòng; Quản lý nhà nước. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học Quản lý nhà nước phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ.
16	Xây dựng	UBND huyện Nam Giang	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Quản lý xây dựng	Chuyên viên	1	Đại học	Kỹ sư dân dụng và công nghiệp; Kỹ sư cầu đường